

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HC-ST
Ngày 05 tháng 9 năm 2018
V/v “*yêu cầu hủy
quyết định hành chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hùng

Ông Huỳnh Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lại Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hưng - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 07/2018/TLST-HC ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HC ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Công ty Luật TNHH hai thành viên H - Địa chỉ: 117 đường T, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật ông Trần Hữu T - chức vụ: Giám đốc. (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Luật TNHH hai thành viên H là ông Quách Trọng N - Luật sư của Công ty Luật TNHH hai thành viên H thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

* *Người bị kiện:* Chánh Thanh tra Sở T thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Tầng 11 Trung tâm hành chính, số 24 đường P, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Quốc B - Chức vụ: Phó Chánh Thanh tra Sở T thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Trung tâm hành chính, số 24 đường P, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện

theo ủy quyền ông Châu Thanh V - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện Tòa án nhận ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại bản trình bày ngày 14 tháng 5 năm 2018 và tại phiên tòa sơ thẩm Người khởi kiện là Công ty Luật TNHH hai thành viên H do ông Trần Hữu T là đại diện theo pháp luật trình bày:**

Công ty Luật TNHH hai thành viên H được thành lập bởi 3 thành viên là Luật sư Trần Hữu T, Luật sư Quách Trọng N và Luật sư Nguyễn Thị Phương M.

Tại cuộc họp đầu năm của Công ty ngày 03 tháng 3 năm 2016, Luật sư Nguyễn Thị Phương M có ý kiến tách ra mở văn phòng riêng, kết thúc cuộc họp không ai có ý kiến gì, ngày 09 tháng 3 năm 2016 Luật sư Nguyễn Thị Phương M đã đến văn phòng Công ty xin nhận lại chứng chỉ hành nghề luật sư (bản sao) và ngày 11 tháng 3 năm 2016 Luật sư M có viết giấy tờ nhờ Giám đốc ký để nộp Sở Tư pháp mở văn phòng riêng.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 Công ty Luật TNHH hai thành viên H nhận được Quyết định số 180/QĐ-STP do Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng ký ngày 18 tháng 9 năm 2017 về việc thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017.

Ngày 04 tháng 10 năm 2017 Đoàn kiểm tra ông Huỳnh Kim Đô - Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp thuộc Sở Tư pháp là Phó trưởng đoàn kiểm tra và các thành viên là đại diện Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; Chi cục thuế quận Thanh Khê đến tại văn phòng Công ty Luật TNHH hai thành viên H để tiến hành kiểm tra.

Kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã lập “Biên bản kiểm tra” và đã kết luận: “Công ty đã thực hiện tốt công tác lưu trữ, mở sổ sách đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên đơn vị còn một số hạn chế cần khắc phục như việc thay đổi thành viên, đề nghị Công ty thực hiện việc đăng ký cấp lại “Giấy đăng ký hoạt động” mới đúng quy định.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã nhận được “Kết luận kiểm tra” số 3973/KL-STP ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại phần kiến nghị có ghi “Giao phòng Hỗ trợ tư pháp và Thanh tra Sở tham mưu, đề xuất việc xem xét xử phạt vi phạm hành chính đối với những vi phạm của Công ty Luật TNHH hai thành viên H do “không đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đúng thời hạn với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

Sau khi nhận được Kết luận trên Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã có nhiều công văn trình bày đến Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng cụ thể: chiều ngày 12 tháng 01 năm 2018 ngày sau khi nhận được “Kết luận kiểm tra” số 3973/KL-STP, ngày 28 tháng 12 năm 2017, Công ty Luật TNHH hai thành viên H có “Tờ trình” số 01/CV-HLL về việc chậm đăng ký thay đổi nội dung hoạt động; ngày 15 tháng 01 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H có “Giấy đề nghị” số 02/CV-HLL trực tiếp đến Sở Tư pháp thông qua bộ phận một cửa để đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Công ty, tuy nhiên bộ phận một cửa không nhận hồ sơ với lý do đang làm thủ tục xử phạt vi phạm hành chính, ngày 18 tháng 01 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H có Công văn số 04/CV-HLL gửi Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị tạo điều kiện để Công ty Luật TNHH hai thành viên H rút kinh nghiệm thiếu sót như Biên bản kiểm tra ngày 04 tháng 10 năm 2017 đã yêu cầu Công ty Luật TNHH hai thành viên H khắc phục.

Sáng ngày 01 tháng 02 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H nhận được Giấy mời số 290/GM-STP ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Sở Tư pháp mời giám đốc Công ty Luật TNHH hai thành viên H đến phòng họp số của Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng để làm việc. Vào lúc 15h00’ ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại phòng họp của Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng có sự hiện diện của ông Huỳnh Kim Đ - Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp, chủ trì buổi làm việc, tham dự buổi làm việc còn có ông Đoàn Mỹ T là Cán bộ tư pháp phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và ông Trần Tuấn L là Chánh văn phòng Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng.

Tại buổi làm việc ông Huỳnh Kim Đ đã nêu lý do mọi người có mặt trong buổi làm việc, ông Đ đã đọc “Tờ trình” đề xuất của Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp về việc xem xét xử phạt vi phạm hành chính Công ty Luật TNHH hai thành viên H, ông T và ông L cũng có ý kiến trao đổi về việc xem xét xử phạt vi phạm hành chính của Công ty Luật TNHH hai thành viên H, phía Công ty Luật TNHH hai thành viên H nêu một số ý kiến và gửi trực tiếp ông Huỳnh Kim Đ Công văn số 04/CV-HLL ngày 18 tháng 01 năm 2018 gửi đến Giám đốc Sở Tư Pháp mong Giám đốc quan tâm để Công ty rút kinh nghiệm, không xử phạt vi phạm hành chính và chấp nhận để Công ty Luật TNHH hai thành viên H bổ sung thủ tục xin thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tuy nhiên ông Huỳnh Kim Đ vẫn lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H nhưng chỉ có Đại diện Công ty Luật TNHH hai thành viên H và ông Huỳnh Kim Đ ký vào Biên bản vi phạm hành chính, Công ty Luật TNHH hai thành viên H không đồng ý việc lập biên bản vi phạm hành chính và hướng xử lý của

Sở, chứ không phải ký vào Biên bản vi phạm trong khi, hai người tham gia chứng kiến lại không được đưa vào Biên bản và không được ký vào Biên bản vi phạm hành chính.

Chiều ngày 05 tháng 02 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H nhận được “Quyết định xử phạt vi phạm hành chính” số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh thanh tra Sở tư pháp, Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã liên hệ gặp Giám đốc Sở tư pháp để trình bày là Công ty có văn bản số 04/CV-HLL nhưng cũng như trước đây đều không được phúc đáp, Giám đốc cho biết là không nhận được văn bản số 04/CV-HLL ngày 18 tháng 01 năm 2018. Ngày 06 tháng 02 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H có văn bản số 05/CV-HLL gửi đích danh bà Võ Thị Như H - Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng và ngày 14 tháng 02 năm 2018 đã nhận được công văn số 495/STP-TTr ngày 12 tháng 02 năm 2018 trả lời công văn số 05/CV-HLL ngày 06 tháng 02 năm 2018 cho Công ty biết Chánh Thanh tra Sở Tư pháp xử phạt là đúng quy định của pháp luật đề nghị Công ty nghiêm túc chấp hành.

Không đồng ý với quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh thanh tra Sở tư pháp, ngày 22 tháng 02 năm 2018 Công ty Luật TNHH hai thành viên H có đơn khiếu nại đề nghị Giám đốc Sở tư pháp xem xét lại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh thanh tra Sở Tư pháp.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 Giám đốc Sở Tư pháp ra quyết định số 34/QĐ-STP với nội dung không chấp nhận khiếu nại của Công ty Luật TNHH hai thành viên H đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh thanh tra Sở Tư pháp.

Tuy nhiên Công ty Luật TNHH hai thành viên H vẫn nộp phạt số tiền 5.333.000đ theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh thanh tra Sở Tư pháp tại Kho bạc nhà nước thành phố Đà Nẵng.

Công ty Luật TNHH hai thành viên H thấy rằng việc Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Hai thành viên H đã vi phạm nghiêm trọng Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, cụ thể như sau:

- Tại thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 Ông Huỳnh Kim Đ Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp thuộc Sở Tư pháp Đà Nẵng không phải là người đang thi hành công vụ trái quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Ngày 04 tháng 10 năm 2018 Đoàn kiểm tra của Sở Tư pháp đã phát hiện vi phạm của Công ty Luật TNHH hai thành viên H nhưng đến ngày 01 tháng 02 năm 2018 mới tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính là không kịp thời là vi phạm khoản 1, Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 01 tháng 02 năm 2018 không phải tại địa chỉ nơi vi phạm, Sở Tư pháp có mời ông Đoàn Mỹ T là cán bộ tư pháp phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và Luật sư Trần Tuấn L là Chánh văn phòng Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng tham gia chứng kiến, nhưng không đưa tên người chứng kiến vào Biên bản vi phạm hành chính và không ký vào biên bản là trái với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì những vi phạm pháp luật về lập Biên bản vi phạm hành chính nêu trên. Công ty Luật TNHH hai thành viên H đề nghị HĐXX tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. Đồng thời yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng và xem xét số tiền 5.333.000đ mà Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã nộp.

*** Tại Văn bản số 08/TTra ngày 02 tháng 5 năm 2018 và tại phiên tòa sơ thẩm Người đại diện theo ủy quyền của Chánh Thanh tra Sở T thành phố Đà Nẵng, là Người bị kiện trình bày:**

Thực hiện Quyết định số 180/QĐ-STP ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017. Ngày 04 tháng 10 năm 2017, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại Công ty Luật TNHH hai thành viên H, có địa chỉ tại 117 đường T, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện Luật sư Nguyễn Thị Phương M, được đăng ký danh sách luật sư thành viên tại Giấy đăng ký hoạt động số 32070071/TP/ĐKHĐ do Sở Tư pháp cấp ngày 09 tháng 5 năm 2012, đã chấm dứt hoạt động tại Công ty luật TNHH HTV H từ tháng 3 năm 2016 nhưng công ty chưa thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung hoạt động, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 20/2012/QH13, ngày 04 tháng 10 năm 2017 đã được Luật sư Trần Hữu T, đại diện công ty tiếp thu và thống nhất ký vào biên bản.

Căn cứ vào Biên bản kiểm tra, ngày 28 tháng 12 năm 2017 Sở Tư pháp ban hành Kết luận số 3973/KL-STP về kiểm tra hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017. Thực hiện Kết luận kiểm tra, ngày

01 tháng 02 năm 2018, Phòng Bổ trợ tư pháp tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC về hoạt động hành nghề luật sư đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H về hành vi: “không đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đúng thời hạn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền”, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 20/2012/QH13, ngày 20 tháng 11 năm 2012. Hành vi này được quy định xử phạt tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ. Biên bản đã được ông Trần Hữu Thơm, đại diện công ty ký vào phần đại diện tổ chức vi phạm, người lập biên bản là ông Huỳnh Kim Đ, Trưởng phòng phòng Bổ trợ tư pháp.

Việc lập biên bản Biên bản vi phạm hành chính của Phòng Bổ trợ tư pháp là đúng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 27 và khoản 3, 4 Điều 29 Thông tư 17/TT-BTP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số quy định của luật luật sư về tổ chức xã hội – nghề nghiệp của luật sư (quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn kiểm tra và trình tự, thủ tục kiểm tra); khoản 50 Điều 1 Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã (quy định về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính).

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 01 tháng 02 năm 2018 do Phòng Bổ trợ tư pháp lập và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Thanh tra Sở Tư pháp thấy hành vi vi phạm của công ty rõ ràng, được quy định tại Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ, hồ sơ chứng cứ đầy đủ nên ngày 05 tháng 02 năm 2018 Chánh Thanh tra Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H đối với hành vi: “Không đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đúng thời hạn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền” theo điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ là tương xứng với hành vi vi phạm và đúng với thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra Sở được quy định tại khoản 55 Điều 1 Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2015 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Như vậy, việc ban hành Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H là đúng với quy định của pháp luật nên Đại diện Chánh Thanh tra không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Luật TNHH hai thành viên H.

*** Tại phiên họp ngày 26 tháng 7 năm 2018 đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:**

Tôi thông nhất với lời trình bày của Đại diện Chánh thanh tra Sở Tư pháp về việc ban hành Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc xử phạt hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H.

Ngày 22 tháng 02 năm 2018, Sở Tư pháp nhận được đơn khiếu nại của ông Trần Hữu T, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Luật TNHH hai thành viên H có nội dung: “Đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp xem xét thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H”. Sau khi thụ lý đơn, Sở Tư pháp đã tiến hành rà soát, kiểm tra đối chiếu với các quy định của pháp luật cũng như các căn cứ để ban hành quyết định cho thấy việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Sở là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, ngày 13 tháng 3 năm 2018, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 34/QĐ-STP về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn của ông Đại diện Công ty Luật TNHH hai thành viên H với nội dung: “Giữ nguyên Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra Sở T thành phố Đà Nẵng về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H; không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Trần Hữu T”.

Như vậy, việc ban hành Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Luật TNHH hai thành viên H và Quyết định số 34/QĐ-STP về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn của ông Đại diện Công ty Luật TNHH hai thành viên H là đúng với quy định của pháp luật nên tôi không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Luật TNHH hai thành viên H.

* Tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu ý kiến cho rằng tại Điều 2 của Biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 do Phòng Hỗ trợ tư pháp lập có ghi “Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã có hành vi vi phạm hành chính là chưa thay đổi danh sách luật sư thành viên của Công ty” nhưng tại Điều 3 có ghi “Hành vi không đăng ký thay đổi địa điểm hoạt động của Công ty đã vi phạm ...” cho nên Biên bản vi phạm hành chính không đúng pháp luật. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện đề nghị HĐXX áp dụng quy định của pháp luật tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi HĐXX vào phòng nghị án là tuân thủ đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Luật TNHH hai thành viên H về việc đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng các chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Sau khi nghe lời trình bày của các bên đương sự và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử cũng như các bên đương sự trong quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng. Sau khi nghị án thảo luận, HĐXX nhận thấy:

1. Về thủ tục tố tụng:

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, Chánh Thanh tra Sở T thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt Công ty TNHH hai thành viên H với hình thức phạt tiền 5.000.000đ cho nên yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH hai thành viên H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa

án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 32 Luật tổ tụng hành chính.

2. Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Công ty TNHH hai thành viên H yêu cầu HĐXX tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng. Đồng thời xem xét số tiền là 5.333.000đ mà Công ty TNHH hai thành viên H đã nộp ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Kho bạc nhà nước thành phố Đà Nẵng còn Chánh Thanh tra Sở Tư pháp và Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng không chấp nhận yêu cầu của Đại diện Công ty TNHH hai thành viên H.

Xét về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra thuộc Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng thì thấy:

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 180/QĐ-STP về việc thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức và hoạt động các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017.

Ngày 04 tháng 10 năm 2017, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra lại Công ty Luật TNHH hai thành viên H, có địa chỉ tại 117 đường T, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện Luật sư Nguyễn Thị Phương Mi, được đăng ký danh sách luật sư thành viên tại Giấy đăng ký hoạt động số 32070071/TP/ĐKHH do Sở Tư pháp cấp ngày 09 tháng 5 năm 2012, đã chấm dứt hoạt động tại Công ty Luật TNHH hai thành viên H từ tháng 3 năm 2016 nhưng Công ty Luật TNHH hai thành viên H chưa thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung hoạt động, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung lại Luật số 20/2012/QH13, ngày 20 tháng 11 năm 2012.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng ban hành Kết luận kiểm tra số 3973/KL-STP về kiểm tra hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2017, trong đó có nội dung giao Phòng Bổ trợ tư pháp và Thanh tra thuộc Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng, đề xuất việc xem xét xử phạt vi phạm hành chính đối với vi phạm của Công ty Luật TNHH hai thành viên H về hành vi: “không đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đúng thời hạn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

- HĐXX xét thấy sự việc vi phạm của Công ty Luật TNHH hai thành viên H bị phát hiện ngày 04 tháng 10 năm 2017 nhưng đến ngày 01 tháng 02 năm 2018 Phòng hỗ trợ tư pháp mới lập biên bản vi phạm hành chính là chưa kịp thời, tuy nhiên đến thời điểm này Công ty Luật TNHH hai thành viên H vẫn chưa khắc phục vi phạm đã được xác định tại biên bản kiểm tra ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Đoàn kiểm tra do ông Huỳnh Kim Đ – Phó đoàn kiểm tra và ông Trần Hữu T ký, cho nên biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 do Phòng hỗ trợ tư pháp lập không trái với quy định của pháp luật.

- Người khởi kiện cho rằng ông Huỳnh Kim Đ lập biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở của Sở Tư pháp là không đúng vì ông Đ không phải là người đang thi hành công vụ và không lập biên bản tại nơi phát hiện hành vi vi phạm là không có cơ sở bởi lẽ theo quy định tại nghị quyết số 04 ngày 29 tháng 11 năm 1986 của Hội đồng thẩm phán TANDTC đã hướng dẫn: “Người thi hành công vụ là người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan nhà nước theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền” cũng tại khoản 1 Điều 3 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước quy định: “Người thi hành công vụ là người được bầu cử, phê chuẩn, tuyển dụng hoặc bổ nhiệm vào một vị trí trong cơ quan nhà nước để thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính, tổ tụng, thi hành án được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động quản lý, hành chính, tổ tụng, thi hành án. Trong trường hợp này ông Huỳnh Kim Đ là công chức nhà nước được bổ nhiệm là trưởng phòng hỗ trợ tư pháp, và được Lãnh đạo Sở Tư pháp giao nhiệm vụ lập biên bản vi phạm hành chính với tổ chức vi phạm là Công ty Luật TNHH hai thành viên H thông qua Kết luận kiểm tra số 3973/KL-STP ngày 28 tháng 12 năm 2017, do vậy ông Huỳnh Kim Đ lập biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở của Sở Tư pháp là đúng quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Người khởi kiện cho rằng tham dự buổi lập biên bản vi phạm hành chính có sự chứng kiến của các ông Đoàn Mỹ T – cán bộ tư pháp phường Chính Gián và Luật sư Trần Tuấn L - Chánh văn phòng Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng nhưng không đưa tên người chứng kiến vào biên bản vi phạm hành chính và không ký tên vào biên bản là trái với quy định tại điểm 2 khoản 3 Điều 58 của Luật xử lý vi phạm hành chính HĐXX xét thấy theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định “Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt ở nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của người đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm

hoặc hai người chứng kiến”. Tuy nhiên, trong trường hợp này đại diện tổ chức vi phạm là ông Trần Hữu T đã ký vào biên bản vi phạm hành chính thì không nhất thiết phải có chữ ký của người đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc hai người chứng kiến.

- Người khởi kiện cho rằng vào ngày 15 tháng 01 năm 2018 Công ty có: “Giấy đề nghị” số 02/CV-HLL trực tiếp đến Sở Tư pháp (bộ phận một cửa) đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Công ty (thay đổi từ 3 thành viên thành 2 thành viên) nhưng Bộ phận một cửa không tiếp nhận hồ sơ, tuy nhiên Công ty Luật TNHH hai thành viên H không có căn cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình nên không có căn cứ để chấp nhận.

Cũng tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu ý kiến cho rằng tại Điều 2 của Biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 do Phòng Hỗ trợ tư pháp lập có ghi “Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã có hành vi vi phạm hành chính là chưa thay đổi danh sách luật sư thành viên của Công ty” nhưng tại Điều 3 có ghi “Hành vi không đăng ký thay đổi địa điểm hoạt động của Công ty đã vi phạm ...”, HĐXX xét thấy nội dung Biên bản đã thể hiện hành vi vi phạm hành chính của Công ty Luật TNHH hai thành viên H là chưa thay đổi danh sách luật sư thành viên của Công ty, còn tại Điều 3 có ghi “Hành vi không đăng ký thay đổi địa điểm hoạt động của Công ty...” chỉ là sai sót về phần chính tả chứ không ảnh hưởng đến nội dung của Biên bản nên yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện cho rằng Biên bản vi phạm hành chính ngày 01 tháng 02 năm 2018 vi phạm pháp luật là không có cơ sở.

Từ các phân tích trên, HĐXX không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Luật TNHH hai thành viên H cũng như đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Luật TNHH hai thành viên H về việc đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng như lời đề nghị của Đại diện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

Do không chấp nhận yêu cầu của Đại diện Công ty Luật TNHH hai thành viên H nên HĐXX không xem xét số tiền nộp phạt là 5.333.000đ của Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã nộp phạt.

Án phí hành chính sơ thẩm Công ty Luật TNHH hai thành viên H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 36 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội.

- Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206 và Điều 213 của Luật tổ tụng Hành chính.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Luật TNHH hai thành viên H về việc đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chánh Thanh tra – Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại số 34/QĐ-STP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Sở T thành phố Đà Nẵng.

2. Án phí hành chính sơ thẩm Công ty Luật TNHH hai thành viên H phải chịu là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 01361 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Công ty Luật TNHH hai thành viên H đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Việt Dũng